

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỐNG NHẤT
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **31/2020/HSST**

Ngày: 21/5/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT – TỈNH ĐỒNG NAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Ngọc Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thành Lam

Ông Trần Đại Nghĩa

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phạm Việt Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2020 tại Hội trường xét xử A - Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2020/HSST-QĐ ngày 07/5/2020, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Phan Đức L (Q), sinh năm: 1993, tại Bình Định; Nơi cư trú: ấp N, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Con ông: Phan Đức L và bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1968; Bị cáo là con thứ 2 trong gia đình có 02 chị em; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ tại nhà tạm giữ Công an huyện Thống Nhất từ ngày 19/01/2020 đến ngày 28/01/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

2. Họ và tên: Hà Viết N, sinh năm: 1970 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Ấp N, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Con ông: Hà Tuy C (Chết) và bà Nguyễn Thị T (Chết); Bị cáo là con thứ 05 trong gia đình có 07 anh chị em; Bị cáo có vợ: Hoàng Thị N, sinh năm 1971; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm: 1993, con nhỏ sinh năm: 2011;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ tại nhà tạm giữ Công an huyện Thống Nhất từ ngày 19/01/2020 đến ngày 28/01/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

3. Họ và tên: Nguyễn Minh T (L), sinh năm:1995 tại Đồng Nai; Nơi ĐKKHKT: ấp N, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở: Ấp N, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: Lớp 8/12; Con ông: Nguyễn Hoàng Đ, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị V, sinh năm: 1962; Bị cáo là con thứ 6 trong gia đình có 07 anh chị em; Bị cáo có vợ: Lý Thị H, sinh năm: 1996, Bị cáo có 02 người con, con lớn sinh năm: 2016, con nhỏ sinh năm: 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ tại nhà tạm giữ Công an huyện Thống Nhất từ ngày 19/01/2020 đến ngày 28/01/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

4. Họ và tên: Võ Thiện T, sinh năm: 1995 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: ấp N, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: Lớp 7/12; Con ông: Võ Minh T, sinh năm: 1967 và bà Lê Thị Kim L, sinh năm: 1965; Bị cáo là con thứ 02 trong gia đình có 03 anh em; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ tại nhà tạm giữ Công an huyện Thống Nhất từ ngày 19/01/2020 đến ngày 28/01/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm: 1968. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Ngô Quyền, xã Bàu Hàm 2, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

2. Ông **Hà Viêt M**, sinh năm: 1965. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Ngô Quyền, xã Bàu Hàm 2, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

3. Ông **Hoàng Văn C**, sinh năm: 1978. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố Lập Thành, thị trấn Dầu Giây, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

4. Ông **Võ Minh T**, sinh năm: 1967. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Ngô Quyền, xã Bàu Hàm 2, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

** Người làm chứng:*

1. Anh **Nguyễn Hồng P**, sinh năm: 1997. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Ngô Quyền, xã Bàu Hàm 2, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

2. Anh **Trần Văn T**, sinh năm: 1991. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 18, ấp Ngô Quyền, xã Bàu Hàm 2, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 19/01/2020, Phan Đức L; Võ Thiện T; Nguyễn Minh T và Hà Viết N cùng với một số đối tượng khác đến tại rẫy nhà bà Lê Thị Kim N - sinh năm: 1977, ở tại ấp N, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai tụ tập chơi. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, Phan Đức L, Võ Thiện T, Nguyễn Minh T, Hà Viết N và 01 người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) cùng rủ nhau chơi đánh bạc dưới hình thức “bình xập xám” được thua bằng tiền.

Để chơi đánh bạc, cả 04 người ngồi ở ghế đá bên hông nhà bà N, sử dụng mặt bàn đá làm chiếu bạc, lấy 01 bộ bài tây 52 lá (đã qua sử dụng) có sẵn trên bàn sử dụng làm công cụ đánh bạc. Các đối tượng quy ước mỗi người làm cái xoay tua 3 ván; mỗi ván bài người chơi đặt cược từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng để cá cược với nhà cái. Trong quá trình đánh bạc, ông Hà Viết N cùng tham gia đặt cược tiền chung tụ bạc với các con bạc để cá cược với nhà cái. Cả nhóm chơi đánh bạc cho đến 14 giờ 30 phút cùng ngày, thì bị Công an huyện Thống Nhất phát hiện, bắt quả tang và bắt giữ tại chỗ 04 đối tượng gồm: Phan Đức L, Nguyễn Minh T, Võ Thiện T, Hà Viết N, còn một đối tượng đã chạy thoát. Tang vật thu giữ: 01 bộ bài tây 52 lá; Tổng số tiền đánh bạc của các con bạc là 6.323.000 đồng, trong đó: thu giữ số tiền đánh bạc của Phan Đức L là 5.390.000 đồng, thu giữ số tiền đánh bạc của Nguyễn Minh T là 70.000 đồng, thu giữ số tiền đánh bạc của Võ Thiện T là 456.000-đồng. thu giữ số tiền đánh bạc của Hà Viết N là 407.000 đồng; 03 xe mô tô 60B7 - 227.68; 60N6 - 9421 và 60U7 - 7319. (Bút lục số: 01- 02)

Quá trình điều tra xác định tổng số tiền các bị cáo đưa vào đánh bạc là 6.143.000 đồng, trong đó:

Phan Đức L: 4.690.000 đồng; Nguyễn Minh T: 520.000 đồng; Võ Thiện T: 356.000 đồng; Hà Viết N: 577.000 đồng.

Kết quả thắng thua như sau: Phan Đức L thắng: 700.000 đồng; Nguyễn Minh T thua: 450.000 đồng; Võ Thiện T thắng: 100.000 đồng; Hà Viết N thua: 170.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền các bị can Phan Đức L, Hà Viết N, Nguyễn Minh T và Võ Thiện T đánh bạc là 6.143.000 đồng ít hơn so với số tiền đã thu giữ các bị can khi bắt quả tang là 6.323.000 đồng là do có một đối tượng khác cùng tham gia đánh bạc, thua bạc nhưng đã trốn, không bị bắt quả tang và không xác định được rõ họ tên, địa chỉ cụ thể.

Quá trình điều tra, Phan Đức L, Hà Viết N, Nguyễn Minh T và Võ Thiện T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên (Bút lục số 01- 02; 91-122).

* Bản cáo trạng số: 36/CT.VKS-HS ngày 16/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai truy tố các bị cáo L, N, Nguyễn Minh T, Võ Thiện T về tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình

sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i, khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Xử phạt:

Bị cáo Phan Đức L: 06 tháng đến 08 tháng tù.

Bị cáo Hà Viết N: 06 tháng đến 08 tháng tù.

Bị cáo Nguyễn Minh T: 06 tháng đến 08 tháng tù.

Bị cáo Võ Thiện T: 04 tháng đến 06 tháng tù.

** Vật chứng của vụ án:*

Vật chứng của vụ án:

- 01 (một) bộ bài tây 52 lá Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất thu giữ là công cụ thực hiện hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng, đề nghị Tòa tịch thu, tiêu hủy. (Bút lục số 01- 02).

- Số tiền 6.323.000 đồng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất thu giữ là số tiền các con bạc sử dụng để đánh bạc, đề nghị Tòa án tịch thu sung công. (Bút lục số 01- 02).

- Xe mô tô 60B7 – 227.68 Chủ sở hữu là ông Võ Minh T, sinh năm: 1967, trú: ấp N, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai (bố ruột của Võ Thiện T). Xe có giấy tờ hợp lệ, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đã trao trả chủ sở hữu. (Bút lục số: 137)

- Xe mô tô 60N6 – 9421 chủ sở hữu là ông Hà Viết M, sinh năm: 1965, trú: ấp N, xã B, huyện T, Đồng Nai (anh của Hà Viết N). Xe có giấy tờ hợp lệ, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đã trao trả chủ sở hữu. (Bút lục số: 136)

- Xe mô tô 60U7 – 7319 chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1968, trú: ấp N, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai (Mẹ của Phan Đức L). Xe có giấy tờ hợp lệ, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đã trao trả chủ sở hữu. (Bút lục số: 135)

** Lời nói sau cùng của các bị cáo:*

- Bị cáo Phan Đức L: Xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Bị cáo Hà Viết N: Xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Bị cáo Nguyễn Minh T: Xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Bị cáo Võ Thiện T: Xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố, xét lời khai của các bị cáo là phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ, đủ cơ sở kết luận:

Vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 19/01/2020, tại rẫy chôm chôm của bà Lê Thị Kim N, thuộc ấp N, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai, Phan Đức L, Hà Viết N, Nguyễn Minh T và Võ Thiện T cùng một người đàn ông (chưa rõ lai lịch) đã cùng nhau đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức “Binh xập xám” thì bị Công an huyện Thống Nhất phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật là 01 bộ bài tây 52 lá, số tiền 6.323.000 đồng (Sáu triệu ba trăm hai ba ngàn đồng) và 03 xe mô tô 60B7 – 227.68; 60N6 – 9421 và 60U7 – 7319 để xử lý. Trong đó:

- + Phan Đức L đưa vào đánh bạc: 4.690.000 đồng và thắng bạc: 700.000 đồng;
- + Hà Viết N đưa vào đánh bạc: 577.000 đồng và thua bạc: 170.000 đồng.
- + Nguyễn Minh T đưa vào đánh bạc: 520.000 đồng và thua bạc: 450.000 đồng;
- + Võ Thiện T đưa vào đánh bạc: 356.000 đồng và thắng: 100.000 đồng.

Hành vi các bị cáo Phan Đức L, Hà Viết N, Nguyễn Minh T, Võ Thiện T đã phạm vào tội “*Đánh bạc*” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi đánh bạc trái phép, được thua bằng tiền của các bị cáo xâm phạm trật tự công cộng; đánh bạc trái phép là tệ nạn của xã hội nên Nhà nước ta nghiêm cấm. Vì lòng tham, muốn tước đoạt tiền của nhau nên các bị cáo đã tham gia đánh bạc. Hành vi của các bị cáo xâm phạm trật tự công cộng. Nhằm ngăn chặn và răn đe phòng ngừa chung cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành những công dân tốt, chấp hành nghiêm pháp luật của nhà nước.

[2] Xét nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Không.

Đối với người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) cùng tham gia đánh bạc được thua bằng tiền với các con bạc trên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện

Thống Nhất đã tiến hành xác minh nhân thân, lai lịch của người đàn ông theo mô tả của các con bạc nhưng đến nay chưa xác định được. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.(Bút lục số 150)

Trong vụ án này các bị cáo cùng nhau thực hiện tội phạm, số tiền đưa vào đánh bạc không lớn nên cũng không cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà nên phạt tiền các bị cáo, cũng đủ sức răn đe giáo dục các bị cáo để các bị cáo ăn năn hối cải về hành vi việc làm của mình. Nhằm cá thể hóa hình phạt đối với các bị cáo cũng xem xét số tiền các bị cáo đưa vào đánh bạc nhiều hơn sẽ chịu trách nhiệm hình sự cao hơn.

[3] Về biện pháp Tư pháp:

Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Tòa án tuyên xử tịch thu, sung công số tiền 6.323.000 đồng (Sáu triệu ba trăm hai ba ngàn đồng) các bị cáo đánh bạc trái phép; tiêu hủy bộ bài tây 52 lá là công cụ các đối tượng thực hiện hành vi phạm tội hiện không còn giá trị sử dụng.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Phan Đức L, Hà Viết N, Nguyễn Minh T, Võ Thiện T đã phạm vào tội “*Đánh bạc*”.

Xử phạt:

1. Bị cáo Phan Đức L: Số tiền 22.000.000 đồng. (Hai mươi hai triệu đồng)
2. Bị cáo Hà Viết N: Số tiền 20.000.000 đồng. (Hai mươi triệu đồng)
3. Bị cáo Nguyễn Minh T: Số tiền 21.000.000 đồng. (Hai mươi một triệu đồng)
4. Bị cáo Võ Thiện T: Số tiền 21.000.000 đồng. (Hai mươi một triệu đồng)

** Về biện pháp tư pháp:*

Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, sung công số tiền 6.323.000 đồng (Sáu triệu ba trăm hai ba ngàn đồng) các bị cáo đánh bạc trái phép theo biên lai thu số 0002350 ngày 17/4/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thống Nhất.

Tiêu hủy bộ bài tây 52 lá là công cụ các đối tượng thực hiện hành vi phạm tội hiện không còn giá trị sử dụng theo biên bản giao vật chứng ngày 17/4/2020 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thống Nhất.

* *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (vắng mặt) có quyền kháng cáo trong hạn 15 tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Thống Nhất;
- Công an huyện Thống Nhất;
- CCTHADS huyện Thống Nhất;
- Bị cáo, người làm chứng;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

(Đã ký)

Phan Ngọc Thành